

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2021/HSST
Ngày 11/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Ông Trần Xuân Viên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phương Văn Q**, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1996.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở xóm B.C, xã M.L, huyện N.B, tỉnh C.B. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 9/12. Con ông Phương Văn G, sinh năm 1971, con bà Đào Thị C, sinh năm 1973; gia đình có 2 chị em. Bị cáo là con thứ hai. Có vợ Nông Thị B, sinh năm 1996, có 02 con. Con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến nay. (Có mặt)

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1960. Địa chỉ tổ 11, phường Q.Tr, thành phố TN (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 23/12/2020, tổ công tác của Công an phường Q.Tr, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4 của phường phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người này thả từ tay trái xuống đất 01 gói giấy màu vàng. Qua kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Phương Văn Q và tự giác nhặt gói giấy màu vàng

vừa thả từ tay trái xuống đất bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác (theo Q khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có khối lượng 0,190 gam (niêm phong gửi giám định ký hiệu Q1).

Tại Kết luận giám định số 9332/C09-TT2 ngày 31/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu Q1 gửi giám định là Heroine.

Tại Kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu Q1 là 0,190 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phương Văn Q khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 23/12/2020, Q đi taxi từ khu vực bến xe khách TN đến khu vực cổng trường Đại học Sư phạm TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng với giá 2.000.000 đồng. Mua xong Q cầm gói ma túy ở tay phải thì bị tổ công tác của Công an phường Q.Tr yêu cầu kiểm tra. Do sợ hãi nên Q đã thả từ lòng bàn tay trái xuống đất gói ma túy đang cầm. Quá trình kiểm tra Q tự giác nhặt 01 gói ma túy vừa thả từ tay trái xuống đất giao nộp cho tổ công tác.

Lời khai nhận của Phương Văn Q phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu số 9332/KL-C09(TT2). Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTPTN ngày 05 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Phương Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Phương Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu 9332/KL-C09(TT2).

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực tổ 4, phường Q.Tr, thành phố Thái Nguyên, Phương Văn Q đang có hành vi tàng trữ 0,190 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Q.Tr, thành phố TN phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,190 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a.....

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, Hội đồng xét xử thấy cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, có ý thức rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu 9332/KL-C09(TT2), là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Phương Văn Q khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Phương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Phương Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu 9332/KL-C09(TT2), bì niêm phong chứa ma túy, mặt sau có các dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an. Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 209, ngày 05/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

